

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số:143/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 04-9-2019

“V/v tranh chấp ly hôn”

1
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DÔNG
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nhủ Khuyên

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hành

Ông Bùi Hữu Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 04 tháng 9 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 250/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2019. Về việc *“Tranh chấp ly hôn”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 229/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị Đ - Sinh năm 1960 (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Lê Quốc H - Sinh năm 1966 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: ấp Đ A, xã Ph H, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bà Phạm Thị Đ trình bày:

- *Về hôn nhân:* Bà Đ và ông H kết hôn vào năm 1989 nhưng không có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, bà Đ và ông H sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bà Đ và ông H bất đồng quan điểm sống dẫn đến không hòa thuận, ông bà thường cãi nhau. Sau khi xảy ra mâu thuẫn gia đình hai bên nhiều lần hàn gắn nhưng bà Đ và ông H không thể chung sống hạnh phúc. Bà Đ và ông H đã sống ly thân với nhau. Tại phiên tòa, bà Phạm Thị Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với ông Lê Quốc H.

- *Về con chung:* Bà Phạm Thị Đ xác định bà và ông Lê Quốc H có 04 con chung tên Lê Thị D sinh năm 1990, Lê Thị M sinh năm 1992, Lê Hằng N sinh năm 1997 và Lê Văn

H sinh năm 1999. Hiện các con đã trưởng thành nên bà Đ không yêu cầu xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Bà Phạm Thị Đ và ông Lê Quốc H tự thỏa thuận, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Bà Phạm Thị Đ xác định trong thời gian bà và ông Lê Quốc H chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng ông bà, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

TÒA ÁN NH ĐỊNH:

[1] Tranh chấp giữa bà Phạm Thị Đ và ông Lê Quốc H là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc xin ly hôn, nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông H có địa chỉ tại ấp Đức An, xã Phú Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình thì bà Đ có quyền yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Yêu cầu của bà Đ đã được Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình và pháp luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau tiến hành hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 54 Luật hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên, ông H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập ông H hợp lệ đến lần thứ hai với nội dung triệu tập ông H đến Tòa án nhân dân huyện Cái Nước để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng ông H vẫn vắng mặt không lý do. Do đó Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với ông H. Bà Đ và ông H kết hôn vào năm 1989 nhưng không có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân không hợp pháp. Theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình thì Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận quan hệ giữa ông bà là vợ chồng.

Về con chung: Xét thấy, tính đến ngày xét xử sơ thẩm các con của ông bà đã trưởng thành, bà Đ không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Đ và Ông Lê Quốc H tự thỏa thuận, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Bà Phạm Thị Đ xác định trong thời gian chung sống bà và ông Lê Quốc H không có nợ ai cũng không ai nợ vợ chồng ông bà, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với ông H vắng mặt tại phiên tòa, ông không có ý kiến gì về con chung, tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về con chung, tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Đ phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Các Điều 9, 14, 53, 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nh quan hệ giữa bà Phạm Thị Đ và ông Lê Quốc H là vợ chồng.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Phạm Thị Đ phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, đối trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004477 ngày 04/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, bà Đ nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông Lê Quốc H không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm Bà Phạm Thị Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Lê Quốc H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nh được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nh:

- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Trần Nhủ Khuyên